

Số: 52/2023/QĐST-HNGĐ

Quảng Hòa, ngày 29 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số 79/2023/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 8 năm 2023 về việc “Yêu cầu ly hôn” giữa:

- Nguyên đơn: **Hoàng Đ** - Sinh năm 1994.

Địa chỉ: Xóm B, xã T, huyện B, tỉnh Cao Bằng

- Bị đơn: **Lương T** - Sinh năm 1990.

Địa chỉ: Tổ dân phố Đ, thị trấn L, huyện Q, tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ khoản 4 Điều 147, Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hoàng Đ và chị Lương T. Giấy chứng nhận kết hôn số 13/2015 ngày 12/8/2015 của Ủy ban nhân dân xã Thái Học, huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng không còn giá trị pháp lý kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Hoàng Đ và chị Lương T thuận tình ly hôn.

2.2. *Về con chung*: Hai bên xác nhận có 01 con chung, họ tên Hoàng K, sinh ngày 23/9/2015. Khi ly hôn hai bên thỏa thuận: Anh Hoàng Đ là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không đặt ra yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Chị Lương T có quyền thăm nom con, không ai được cản trở.

Khi xét thấy cần thiết, các bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức và phương thức cấp dưỡng nuôi con chung.

2.3. *Về tài sản chung, nợ chung vợ chồng*: Hai bên xác nhận không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

2.4. *Về án phí*: Anh Hoàng Đ và chị Lương T mỗi người phải chịu 75.000 (Bảy mươi lăm nghìn) đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, nhưng anh Hoàng Đ tự nguyện nhận nộp thay phần chị T là 75.000 (Bảy mươi lăm nghìn) đồng. Tổng cộng anh Hoàng Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng để sung vào ngân sách nhà nước, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng theo biên lai số 0004810 ngày 04/8/2023. Anh Hoàng Đ còn được trả lại 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND, VKSND tỉnh;
- VKSND huyện Quảng Hòa;
- Chi cục THADS Quảng Hòa;
- UBND xã Thái Học;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nông Thanh Điệp